

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

Số: 1461/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bình Định, ngày 26 tháng 4 năm 2019

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thành lập Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 2413/QĐ-UBND ngày 17/7/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ và Kế hoạch số 35-KH/TU ngày 04/6/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XII “về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 32/TTr-SKHCN ngày 21/3/2019 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 253/TTr-SNV ngày 12/4/2019,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thành lập Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định, trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ.

1. Tên gọi: Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định.
2. Vị trí: Trung tâm Thông tin - Ứng dụng khoa học và công nghệ Bình Định (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; có tư cách pháp nhân, con dấu riêng và được mở tài khoản tại ngân hàng và kho bạc Nhà nước để hoạt động theo quy định của pháp luật. Trung tâm chịu sự quản lý, chỉ đạo trực tiếp và toàn diện của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; đồng thời chịu sự kiểm tra, thanh tra của các cơ quan quản lý nhà nước có liên quan theo quy định của pháp luật.

3. Trụ sở: Đặt tại nhà số 386, đường Trần Hưng Đạo, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

## **Điều 2. Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Trung tâm**

1. Chức năng: Trung tâm có chức năng thực hiện các hoạt động nghiên cứu, lựa chọn các tiến bộ khoa học và công nghệ để chuyển giao, ứng dụng vào thực tiễn; thực hiện nhiệm vụ thông tin, thống kê, dịch vụ khoa học và công nghệ phục vụ công tác quản lý nhà nước của ngành và nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật.

### **2. Nhiệm vụ**

a) Tổ chức và thực hiện xử lý phân tích, tổng hợp và cung cấp thông tin khoa học và công nghệ, thông tin, số liệu thống kê khoa học và công nghệ phục vụ lãnh đạo, quản lý nhà nước của tỉnh; xuất bản và cung cấp các xuất bản phẩm thông tin khoa học và công nghệ;

b) Tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học và công nghệ của tỉnh; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn;

c) Tổ chức và phát triển nguồn tin khoa học và công nghệ của tỉnh; tham gia xây dựng và khai thác cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ; xây dựng và cập nhật các cơ sở dữ liệu khoa học và công nghệ, cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ của tỉnh; tổ chức và phát triển công tác thư viện, thư viện điện tử, thư viện số, mang thông tin khoa học và công nghệ của tỉnh, tham gia Liên hiệp thư viện Việt Nam về nguồn tin khoa học và công nghệ;

d) Tổ chức thực hiện đăng ký và lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, thu thập, xử lý và cập nhật thông tin về các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đang tiến hành, kết quả ứng dụng của các nhiệm vụ khoa học và công nghệ trong phạm vi của tỉnh vào cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học và công nghệ;

d) Cung cấp thông tin phục vụ xác định, tuyển chọn, thực hiện và đánh giá, nghiệm thu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ và các nhiệm vụ khác;

e) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ báo cáo thống kê cơ sở về khoa học và công nghệ tại tỉnh; chủ trì triển khai chế độ báo cáo thống kê tổng hợp về khoa học và công nghệ; xây dựng các cơ sở dữ liệu thống kê khoa học và công nghệ của tỉnh;

g) Tham gia triển khai các cuộc điều tra thống kê quốc gia và ngành về khoa học và công nghệ tại tỉnh; chủ trì triển khai các cuộc điều tra về khoa học và công nghệ của tỉnh;

h) Tổ chức, thực hiện và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phục vụ nghiên cứu, đào tạo, sản xuất, kinh doanh và phát triển kinh tế - xã hội theo yêu cầu của xã hội trong lĩnh vực thông tin, thư viện, tin học, thống kê khoa học và công nghệ và các lĩnh vực khác theo quy định của pháp luật;

i) Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường; Thi

- k) Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hóa và nhân rộng các kết quả của đề tài và dự án sản xuất thử nghiệm;
- l) Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện của địa phương đối với các sản phẩm mới;
- n) Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước;
- m) Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiến bộ và phổ biến nhân rộng nhằm phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh;
- o) Thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ, tư vấn, đào tạo; thực hiện hợp đồng dịch vụ khoa học và công nghệ theo thẩm quyền;
- p) Hợp tác nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo quy định của pháp luật;
- q) Quản lý về công tác tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của Trung tâm theo quy định của pháp luật, phân cấp của UBND tỉnh và của Sở Khoa học và Công nghệ;
- r) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

### 3. Quyền hạn

- a) Đề xuất Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tham mưu UBND tỉnh ban hành các quy định liên quan đến hoạt động thông tin, thống kê, ứng dụng và chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh;
- b) Được thực hiện quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm đã đăng ký; ký kết hợp đồng tư vấn, dịch vụ khoa học và công nghệ phù hợp với quy định của pháp luật;
- c) Hợp tác, liên doanh, liên kết, nhận tài trợ của các tổ chức, cá nhân; góp vốn bằng tiền, tài sản, giá trị quyền sở hữu trí tuệ để tiến hành các dịch vụ khoa học và công nghệ và hoạt động sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật;
- d) Tổ chức các hoạt động giới thiệu sản phẩm, sản xuất và thương mại hóa các sản phẩm khoa học và công nghệ; trao đổi và mua bán các sản phẩm để phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội theo quy định của pháp luật; mở văn phòng, quầy hàng, cửa hàng giới thiệu, trưng bày và bán sản phẩm khoa học và công nghệ.
- đ) Thực hiện các quyền khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

### Điều 3. Tổ chức bộ máy và số lượng người làm việc của Trung tâm

#### 1. Lãnh đạo Trung tâm: Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc.

- a) Giám đốc là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm.
- b) Phó Giám đốc là người được Giám đốc phân công phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác; chịu trách nhiệm trước Giám đốc về lĩnh vực công tác được

phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc uỷ nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về kết quả điều hành của mình.

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện các chế độ chính sách đối với Giám đốc, Phó Giám đốc thực hiện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp quản lý cán bộ của UBND tỉnh.

## 2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ

- a) Phòng Hành chính - Tổng hợp;
- b) Phòng Nghiên cứu, Ứng dụng và Phát triển Khoa học công nghệ;
- c) Phòng Tư vấn - Dịch vụ;
- d) Phòng Thông tin - Thống kê.

3. Tổ chức trực thuộc Trung tâm: Trạm Nghiên cứu thực nghiệm khoa học và công nghệ.

## 4. Số lượng người làm việc (biên chế sự nghiệp) và cơ cấu vị trí làm

a) Số lượng người làm việc của Trung tâm được xác định trên cơ sở Đề án vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, khối lượng công việc được giao và do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ quyết định trong tổng số biên chế sự nghiệp của Sở Khoa học và Công nghệ được UBND tỉnh phê duyệt.

b) Việc sắp xếp, bố trí các chức danh lãnh đạo Trung tâm, cấp phòng/trạm phải hoàn thành trong năm 2020. Các chức danh chuyên môn, nghiệp vụ phải bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện theo vị trí việc làm; tách bạch giữa nguồn chi từ ngân sách và nguồn chi từ thu hoạt động dịch vụ để xác định số người làm việc không hưởng từ ngân sách theo quy định của pháp luật.

## 5. Cơ chế tài chính

a) Năm 2019: Trung tâm tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp khoa học và công nghệ tự bảo đảm một phần chi thường xuyên theo Quyết định 3940/QĐ-UBND ngày 24/10/2017 của UBND tỉnh.

b) Từ năm 2020: Trung tâm chuyển sang thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP của Chính phủ theo lộ trình. Phần đầu đến năm 2025, Trung tâm tự chủ hoàn toàn về chi thường xuyên.

## Điều 4. Tổ chức thực hiện

### 1. Trách nhiệm của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn, chỉ đạo Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ thực hiện việc kiểm kê, bàn giao và tiếp nhận biên chế, nhân lực, hồ sơ, sổ sách, tài liệu, cơ sở vật chất, đất đai, trang thiết bị, tài chính, tài sản để hợp nhất đảm bảo trình tự, thủ tục, nguyên tắc theo quy định; chỉ đạo Trung tâm xây dựng Đề án vị trí việc làm, trình cấp thẩm quyền phê duyệt; thực hiện sắp xếp, bố trí nhân sự lãnh đạo, quản lý và

viên chức chuyên môn theo chức danh vị trí việc làm gắn với sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ viên chức, người lao động, đảm bảo các điều kiện cần thiết để Trung tâm đi vào hoạt động kể từ ngày 01/7/2019.

b) Trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm để làm cơ sở tổ chức triển khai thực hiện.

c) Trình UBND tỉnh lộ trình thực hiện tự chủ tài chính của Trung tâm theo quy định tại Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016 của Chính phủ.

2. Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ tiếp tục duy trì hoạt động và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật cho đến khi Trung tâm chính thức đi vào hoạt động.

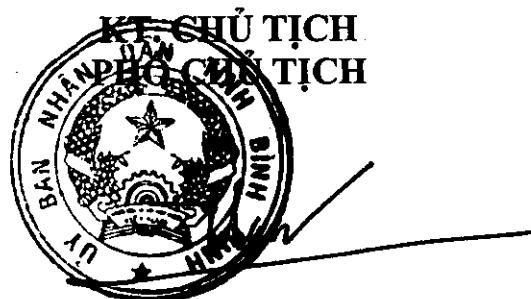
3. Giám đốc các Sở: Nội vụ, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, thẩm định, trình cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh, bổ sung kinh phí, biên chế, đất đai, cơ sở vật chất, trang thiết bị, tài chính, tài sản và thực hiện các nội dung liên quan đến việc hợp nhất; thực hiện giải quyết chế độ, chính sách viên chức, người lao động theo quy định.

**Điều 5.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ các quy định liên quan trái với quy định tại Quyết định này.

**Điều 6.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thống kê khoa học và công nghệ và Giám đốc Trung tâm Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ căn cứ Quyết định thi hành./.

**Nơi nhận:**

- Nhu Điều 6;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Công an tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, K12, K16. Bé



Trần Châu